TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ỨNG HÒA - TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2023/HS-ST
Ngày: 23-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA - TP HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà : Bà Hoàng Thị Bích Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Viết Côi và bà Nguyễn Thị Vân

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Duyên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Ứng Hoà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2023 tại Trụ sở toà án nhân dân huyện Ứng Hòa, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số: 07/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Phan Văn B - sinh năm 1986; Nơi ĐKHKTT: thôn T2, xã T3, huyện K, tỉnh Hà Nam; Giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh: tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 07/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Phan Văn Thức (đã chết) và con bà: Phạm Thị Chuyên; vợ, con: chưa có.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 02/02/2010, bị Toà án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xử phạt 36 tháng tù, về tội *"Cướp tài sản"* và 12 tháng tù, về tội *"Cưỡng đoạt tài sản"*, tổng hợp hình phạt là 48 tháng tù; Chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/7/2012.

+ Ngày 22/5/2015, bị Toà án nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội xử phạt 42 tháng tù, về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*; chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/01/2018.

Bị cáo bị bắt quả tang bị tạm giữ từ ngày 25/8/2022 đến ngày 31/8/2022 được huỷ bỏ quyết định tạm giữ và bị áp dụng biện pháp *"Cấm đi khỏi nơi cư trú và quyết định tạm hoãn xuất cảnh"*. Sau đó, bị cáo bỏ trốn, ngày 07/02/2023 bị bắt theo Lệnh bắt bị cáo để tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hà Nội. *(*Có mặt tại phiên tòa)

2. Vũ Văn K - sinh năm 1992; Nơi ĐKHKTT: thôn T 1, xã T3, huyện K, tỉnh Hà Nam; Giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc : Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Vũ Văn Thủy (đã chết) và con bà Nguyễn Thị Mai; Vợ: Vũ Thị Thu Hà; con: có 03 con (con lớn sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2019).

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 25/8/2022 đến ngày 31/8/2022 được huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giữ, áp dụng "*Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh"*.

*(*Có mặt tại phiên tòa).

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

Chị Vũ Thị Thu H – sinh năm 1991(có mặt)

Nơi ĐKHKTT: Thôn T 1, xã T3, huyện K, tỉnh Hà Nam

**** Người làm chứng***: Anh Nguyễn Xuân H1 – sinh năm 1985 (vắng mặt)

Nơi ĐKHKTT: Thôn H2, xã H3, huyện Ư, TP. Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 24/8/2022, Phan Văn B từ nhà đến nhà Vũ Văn K rủ K đi mua ma tuý để sử dụng, K đồng ý và lấy xe mô tô biển kiểm soát 90B3-436.13 chở B ngồi phía sau đi đến khu vực xã Hồng Quang, huyện Ứng Hoà tìm mua ma tuý thì gặp một nam thanh niên, khoảng 25 tuổi đi xe máy Wave màu xanh, K và B hỏi thăm để mua ma tuý thì người này nói có ma tuý bán và giới thiệu tên là "Dũng Ship". B hỏi mua 500.000 đồng tiền Hêroin và 01 viên hồng phiến, Dũng bảo hết 600.000 đồng. B đưa cho Dũng 600.000 đồng. Sau khi nhận tiền Dũng chỉ cho B và K chỗ để ma tuý, K và B đi xe mô tô đến vị trí Dũng chỉ thì B xuống xe nhặt 01 gói ma tuý cầm ở tay trái và lên xe K chở đi về, khi về đến gần cổng thôn Bài Lâm Hạ, xã Hồng Quang thì bị tổ công tác Công an xã Phù Lưu phối hợp với Công an xã Hồng Quang đang làm nhiệm vụ tuần tra tại đây yêu cầu dừng xe kiểm tra. Tại chỗ B tự nguyện giao nộp cho lực lượng Công an 01 gói kích thước khoảng (2x1) cm, bọc ngoài bằng ni lông, bên trong bọc bằng giấy, trong cùng là bột màu trắng và 01 viên nén hình tròn màu hồng. Lực lượng Công an cho gói ni lông trên vào phong bì thư dán kín rồi đưa B và K về Công an xã Hồng Quang lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vũ Văn K và Phan Văn B.

Vật chứng thu giữ: thu của Phan Văn B 01 gói ni lông kích thước khoảng (2 x 1)cm, bọc ngoài bằng ni lông, bên trong bọc bằng giấy, trong cùng là chất bột màu trắng và 01 viên nén hình tròn màu hồng; 01 điện thoại SamSung A12 màu đen đã cũ. Thu của Vũ Văn K: 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh đã cũ; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 90B3-436.13.

Ngày 24/8/2022, Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ứng Hòa ra quyết định trưng cầu giám định số 166 đối với 01 gói bọc ngoài bằng ni lông, bên trong

bọc bằng giấy, trong cùng là chất bột màu trắng và 01 viên nén hình tròn màu hồng. Tại bản kết luận giám định số 6014/KL-KTHS ngày 03/9/2022 của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an TP Hà Nội kết luận: "01 gói giấy bên ngoài bọc ni lông ký hiệu Mẫu A1, bên trong có: Chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,227gam; 01 viên nén hình tròn màu hồng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,112gam".

Với hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số: 13/CT - VKS ngày 28/02/2023 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà truy đã truy tố các bị cáo: Phan Văn B và Vũ Văn K về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo đã thừa nhận hành vi như Cáo trạng đã nêu; đại diện Viện kiểm sát giữa nguyên quan điểm truy tố cả về tội danh nội dung cũng như điều luật, khoản áp dụng như trên, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt:

+ Bị cáo Phan Văn B từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/02/2023 và được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 25/8/2022 đến ngày 31/8/2022.

+ Bị cáo Vũ Văn K từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 25/8/2022 đến ngày 31/8/2022.

- Miễn hình phạt bổ sung vì các bị cáo không có nghề nghiệp, gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: số ma túy gửi lại sau giám định. Trả lại bị cáo Phan Văn B 01 chiếc điện thoại Samsung A12 màu đen đã cũ; trả lại bị cáo Vũ Văn K 01 chiếc điện thoại VIVO màu xanh đã cũ.

- Về án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Bn thường vụ Quốc hội : Buộc bị cáo Phan Văn B và Vũ Văn K mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người làm chứng, người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa, Điều tra viên Công an huyện Ứng Hòa đã thực hiện

đúng nhiệm vụ, quyền hạn, trình tự và thủ tục theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo, đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp, phù hợp với các quy định của BLTTHS.

[2] Tại phiên toà các bị cáo nhận tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời nhận tội của bị cáo còn lại và người làm chứng; vật chứng đã thu giữ được cùng các tài liệu khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 24/8/2022, Phan Văn B ở thôn Thụy Sơn 2 và Vũ Văn K ở thôn Thụy Sơn 1, đều ở xã Tân Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma tuý mục đích để sử dụng cho bản thân đã bị Công an bắt quả tang tại xã Hồng Quang, huyện Ứng Hoà. Giám định chất bột là Heroin khối lượng 0,227 gam và viên nén màu hồng là Methamphetamine khối lượng 0,112 gam.

Hành vi nêu trên của Phan Văn B và Vũ Văn K đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Bằng hành vi mua, sử dụng, cất giữ trái phép chất ma túy nêu trên nhằm mục đích sử dụng của Phan Văn B và Vũ Văn K; đối chiếu với quy định của pháp luật thì các bị cáo đã đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà truy tố bị cáo với hành vi và điều, khoản, tội danh trong Cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét, hành vi phạm tội của từng bị cáo thì thấy: Đối với bị cáo Phan Văn B là người chủ động rủ K, trực tiếp giao dịch và bỏ tiền ra để mua ma túy cho cả hai sử dụng chung; K là người đã sử dụng phương tiện để chở B. Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn. Bị cáo B có nhân thân xấu, từng bị xử phạt về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và là khởi sướng, có vai trò tích cực; bị cáo K phạm tội lần đầu nên cần có mức hình phạt đối với bị cáo B nghiêm hơn bị cáo K.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý và sử dụng chất ma tuý của Nhà nước, gây mất trật tự xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Vì vậy cần phải áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo, phù hợp với tích chất, mức độ của hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51BLHS; bị cáo K phạm tội lần đầu thuộc quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS khi quyết định hình phạt.

[4] Hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn, các bị cáo là người nghiện chất ma tuý nên Toà không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[5] Về nguồn gốc số ma túy: Tại cơ quan điều tra theo K và B khai nhận mua của người đàn ông không quen biết, người này giới thiệu tên Dũng shíp, khoảng 25 tuổi, người thấp gầy, đi xe máy Wave màu xanh, không rõ kiển kiểm soát ở Hồng Quang, Ứng Hoà. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Bài Lâm Hạ, xã Hồng Quang không có người nào tên Dũng shíp có đặc điểm như trên, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

[6] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hon da, Vi sion, biển kiểm soát 90B3-436.13, điều tra xác định của chị Vũ Thị Thu Hà- sinh năm 1991 (là vợ bị cáo K), xe có đầy đủ giấy tờ hợp lệ. Ngày 24/8/2022, K lấy xe mô tô để sử dụng, việc K sử dụng đi mua ma tuý chị Hà không biết nên không có lỗi. Ngày 31/10/2022, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng số 55 bằng hình thức trả lại chị Hà chiếc xe trên là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Xử lý vật chứng: Số ma túy sau khi giám định niêm phong gửi trả lại đây là vật chứng của vụ án, cần tịch thu tiêu huỷ. Đối với chiếc điện thoại SamSung A12 màu đen đã cũ, xác định là của Phan Văn B và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh đã cũ xác định là của Vũ Văn K, các bị cáo dùng để liên lạc cá nhân. Ngày 24/8/2022, các bị cáo không dùng để liên lạc mua ma tuý nên cần trả lại là phù hợp với Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 BLTTHS.

[8] Về án phí, quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Bn thường vụ Quốc hội. Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 (đối với Vũ Văn K) Điều 51; Điều 38; Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy Bn Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. Tuyên bố các bị cáo Phan Văn B và Vũ Văn K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt:

+ Phan Văn B 30 (B mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/02/2023 và được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 25/8/2022 đến ngày 31/8/2022.

+ Vũ Văn K 16 (Mười sáu) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 25/8/2022 đến ngày 31/8/2022.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong đề Công an TP.Hà Nội, đơn vị Công an huyện Ứng Hòa, tên đối tượng Phan Văn B và Vũ Văn K.

Trả lại bị cáo Phan Văn B 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung đã cũ, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Trả lại bị cáo Vũ Văn K 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh – tím đã cũ, không kiểm tra chất lượng bên trong.

(*Tình trạng, đặc điểm các vật chứng trên theo biên bản bàn giao, nhận vật chứng ngày 17/3/3023 giữa cơ quan công an đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hoà quản lý*).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Phan Văn B và Vũ Văn K mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình và kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Ứng Hoà;
- Công an huyện Ứng Hòa;
- Chi cục THADS Ứng Hoà;
- UBND xã nơi bị cáo ĐKTT;
- Bị cáo;
- Ng- ời có QLNVLQ;
- Lưu hs; V/P./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Hoàng Thị Bích Hằng